

Số: 3105/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành “Quy chế hoạt động của Ban Quản lý
Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình”
giai đoạn 2012-2015****BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1199/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-BYT ngày 10 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012-2015;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế hoạt động của Ban quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình” giai đoạn 2012-2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Pháp chế, Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế, Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Y tế, thành viên Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Nguyễn Thị Kim Tiến (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các Vụ, Cục liên quan thuộc BHYT;
- UBND, Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCDS.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Việt Tiến**

QUY CHẾ**Hoạt động của Ban Quản lý chương trình****mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012-2015**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3105/QĐ-BYT ngày 26 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quy chế này qui định về hoạt động của Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012-2015 (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý).

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Quản lý

1. Ban Quản lý chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế về toàn bộ hoạt động của Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012-2015 (sau đây gọi tắt là Chương trình);

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động của Chương trình do các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện;

3. Tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động thuộc Chương trình sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

4. Quản lý và hướng dẫn sử dụng các nguồn lực của các Dự án, Đề án thuộc Chương trình đúng mục đích, đạt hiệu quả kinh tế - kỹ thuật và theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Công khai minh bạch việc phân khai và thực hiện kinh phí hàng năm của từng Dự án, Đề án;

5. Theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện để phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai. Xây dựng chỉ tiêu chuyên môn cho từng địa phương và theo dõi tiến độ thực hiện ở các địa phương;

6. Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội và Ban quản lý chương trình mục tiêu về Dân số và kế hoạch hóa gia đình ở địa phương trong việc theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện các Dự án, Đề án thuộc Chương trình; định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện với Lãnh đạo Bộ Y tế và các cơ quan liên quan theo đúng quy định;

7. Tổ chức bàn giao tài liệu, tài sản khi Chương trình kết thúc theo quy định của pháp luật và của Bộ Y tế.

Điều 3. Thường trực của Ban quản lý

1. Thường trực của Ban Quản lý là Vụ Kế hoạch-Tài chính thuộc Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng cục trưởng, Phó Ban quản lý;

2. Kinh phí hoạt động của Ban Quản lý được lấy từ kinh phí thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012-2015 và các nguồn ngân sách hợp pháp khác.

Chương II

TỔ CHỨC CỦA BAN QUẢN LÝ; TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN QUẢN LÝ

Điều 4. Tổ chức của Ban Quản lý

1. Ban quản lý được thành lập theo Quyết định số 82/QĐ-BYT ngày 10/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Ban quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số - Kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012-2015;

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Thành viên Ban Quản lý hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm;

3. Thành viên Ban Quản lý đi công tác, học tập 03 tháng trở lên hoặc có thay đổi về nhân sự thì cơ quan chủ quản phải thông báo và cử người thay thế bằng văn bản cho Trưởng ban.

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Thành viên

1. Trưởng Ban quản lý:

a) Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế về toàn bộ hoạt động của Chương trình và chủ trì các cuộc họp của Ban Quản lý theo nhiệm vụ được giao. Duy trì thường xuyên mối quan hệ công tác với các thành viên trong Ban Quản lý, cập nhật thông tin trình Bộ trưởng Bộ Y tế giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai;

b) Chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Y tế về phương hướng hoạt động, kế hoạch triển khai, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình và báo cáo định kỳ theo quy định;

c) Điều phối và quản lý Chương trình theo quy định hiện hành;

d) Chỉ đạo việc lập kế hoạch tổng thể, kế hoạch hàng năm của các Dự án, Đề án thuộc Chương trình, triển khai kế hoạch hoạt động của Chương trình theo đúng mục tiêu, tiến độ và nhiệm vụ đột xuất khác. Chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát, đánh giá Chương trình theo đúng quy định.

2. Phó trưởng Ban quản lý

a) Giúp Trưởng ban trực tiếp điều phối, triển khai việc thực hiện kế hoạch của các Dự án, Đề án thuộc Chương trình;

b) Giúp Trưởng ban trong việc kiểm tra, đôn đốc các hoạt động của Chương trình và đề xuất các biện pháp thực hiện;

c) Tham dự đầy đủ các buổi họp và báo cáo về kết quả, tình hình triển khai, thực hiện Chương trình. Tham gia ý kiến về những vấn đề triển khai, thực hiện Chương trình tại các phiên họp của Ban Quản lý và các vấn đề do Trưởng ban đề xuất;

d) Chỉ đạo thường trực Ban quản lý thực hiện tốt các kế hoạch đã được phê duyệt.

3. Thành viên Ban Quản lý

a) Giúp Trưởng ban trong việc đôn đốc các hoạt động liên quan và đề xuất các biện pháp thực hiện;

b) Phối hợp chặt chẽ với các Thành viên khác trong việc triển khai các hoạt động của các Dự án, Đề án thuộc Chương trình;

c) Tham dự đầy đủ các buổi họp tham gia ý kiến về những vấn đề đưa ra thảo luận tại các phiên họp của Ban Quản lý và các vấn đề do Trưởng ban đề xuất;

d) Tham gia công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các Dự án, Đề án thuộc Chương trình đã được phê duyệt;

4. Thường trực Ban quản lý

a) Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch tổng thể, kế hoạch hàng năm của toàn bộ các Dự án, Đề án thuộc lĩnh vực phân công;

b) Tổ chức triển khai kế hoạch hoạt động của Dự án, Đề án theo đúng mục tiêu, tiến độ đã được phê duyệt và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác khi Trưởng ban giao;

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động của Dự án, Đề án theo đúng quy định;

d) Phát hiện những chông chéo, vướng mắc trong hoạt động của các Dự án, Đề án để trình Trưởng ban giải quyết;

đ) Tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình hoạt động của Dự án, Đề án khi có yêu cầu, định kỳ báo cáo tiến độ hoạt động của Dự án với Trưởng ban;

e) Tham gia kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các Dự án, Đề án ở các đơn vị liên quan và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

g) Giúp Trưởng ban quản lý tài chính của các Dự án, Đề án thuộc Chương trình theo đúng quy định; theo dõi dự toán thu, chi và tiến độ giải ngân của Dự án, Đề án; tổng hợp các báo cáo tài chính định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu;

h) Duy trì thường xuyên mối quan hệ công tác với các thành viên trong Ban Quản lý, cập nhật thông tin cần phối hợp để trình Trưởng ban giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác của Dự án, Đề án.

Điều 6. Chế độ làm việc của Ban quản lý

1. Ban Quản lý họp toàn thể ít nhất 6 tháng 1 lần, tùy theo yêu cầu công tác có thể họp bất thường hoặc họp nhóm một số thành viên có liên quan khi cần thiết để thảo luận, thông qua và thống nhất những chủ trương, biện pháp để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ.

2. Ban Quản lý làm việc theo chế độ thủ trưởng. Trưởng ban Quản lý là người có ý kiến quyết định cuối cùng và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế về toàn bộ các hoạt động của các Dự án, Đề án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia Dân số và kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012-2015.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Hiệu lực thực hiện và việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Trưởng ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012-2015, các thành viên của Ban Quản lý và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, Trưởng Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012-2015 kịp thời đề xuất với lãnh đạo Bộ Y tế xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Viết Tiến